

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 164/2020/TLST - HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H ; sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện H, tỉnh A.

Bị đơn: Anh Trần Văn A ; sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện H, tỉnh A.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn A ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Trần Thị Ngọc H , sinh ngày 02 tháng 01 năm 2011; Trần Lê Hoàng H , sinh ngày 17 tháng 4 năm 2014 cho anh Trần Văn A trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Giao con chung tên là Trần Lê Hoàng L ; sinh ngày 17 tháng 10 năm 2018 cho chị Lê Thị H trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị H .

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H và anh Trần Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn A tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về Các khoản nợ: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn A tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0002215 ngày 23 tháng 12 năm 2020. Chị H đã nộp đủ. Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là:

.....

.....

.....
Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm
2019

BÊN GIAO

BÊN NHẬN